

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dữ liệu

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dữ liệu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KSTT (2b). 98

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Hòa Bình



KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Dữ liệu

(Kèm theo Quyết định số: 75 /QĐ-TTg

ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Dữ liệu được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 8 ngày 30/11/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025. Để triển khai thi hành kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dữ liệu (sau đây viết gọn là Luật) với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

- Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước.

- Nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của các cấp, các ngành và địa phương trong việc thi hành Luật.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò chủ trì của Bộ Công an trong việc phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về dữ liệu

- Cơ quan thực hiện: Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: năm 2025 và các năm tiếp theo.

3. Biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu

- Cơ quan thực hiện: Bộ Công an.

- Thời gian thực hiện: năm 2025 và các năm tiếp theo.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung: rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Công an tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước; các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước được phân công.

- Thời gian thực hiện:

+ Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gửi kết quả rà soát về Bộ Công an trước ngày 28/6/2025.

+ Bộ Công an tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31/7/2025.

5. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật và văn bản khác có liên quan

a) Xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu (theo trình tự, thủ tục rút gọn) (khoản 3 Điều 13, khoản 5 Điều 14, khoản 5 Điều 15, khoản 3 Điều 16, khoản 4 Điều 17, khoản 4 Điều 18, khoản 3 Điều 20, khoản 5 Điều 21, khoản 5 Điều 22, khoản 4 Điều 23, khoản 5 Điều 25, khoản 4 Điều 26, khoản 4 Điều 27, khoản 3 Điều 30, khoản 8 Điều 31, khoản 5 Điều 35, khoản 4 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Luật Dữ liệu).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn ban hành: trước ngày 01/7/2025.

b) Xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu (theo trình tự, thủ tục rút gọn) (khoản 4 Điều 24, khoản 5 Điều 39, khoản 3 Điều 40, khoản 3 Điều 41, khoản 4 Điều 42, khoản 5 Điều 43 Luật Dữ liệu).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn ban hành: trước ngày 01/7/2025.

c) Xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia (theo trình tự, thủ tục rút gọn) (khoản 4 Điều 29 Luật Dữ liệu).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn ban hành: trước ngày 01/7/2025.

d) Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi (theo trình tự, thủ tục rút gọn) (khoản 6, khoản 7 Điều 3 Luật Dữ liệu).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn ban hành: trước ngày 01/7/2025.

đ) Xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí khai thác và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành (điểm a khoản 1 Điều 44 Luật Dữ liệu).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an và các cơ quan có liên quan. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ kịp thời xây dựng và gửi Đề án thu phí cho Bộ Tài chính theo quy định.

- Thời hạn ban hành: trước ngày 31/12/2025.

6. Xây dựng các văn bản hành chính phục vụ triển khai thi hành Luật

a) Văn bản của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược dữ liệu quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn ban hành: trước ngày 01/7/2026.

b) Văn bản của Thủ tướng Chính phủ về việc chia sẻ dữ liệu dùng riêng do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý trong trường hợp đột xuất, cấp bách trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ hoặc trường hợp cần thiết khác để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn ban hành: trước ngày 31/12/2025.

c) Văn bản của Thủ tướng Chính phủ về lộ trình xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và lộ trình thực hiện việc thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; về lộ trình thực hiện việc tiếp nhận, chuyển đổi, sử dụng cơ sở hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia đối với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.
- Thời hạn ban hành: trước ngày 01/7/2025.

7. Bảo đảm điều kiện về hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ trong triển khai thi hành Luật

- Cơ quan thực hiện: Bộ Công an và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

8. Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và việc cung cấp hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng công nghệ thông tin của Trung tâm dữ liệu quốc gia cho các cơ quan nhà nước

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

9. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2025, các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2025 để triển khai thực hiện.

3. Bộ Tài chính chủ trì tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ

quan trung ương để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan bố trí kinh phí theo quy định pháp luật về đầu tư công đối với các nhiệm vụ bố trí kinh phí từ nguồn đầu tư.

5. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này. Trường hợp các cơ quan nêu tại Kế hoạch này có sự thay đổi do Chính phủ thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy thì Bộ Công an căn cứ kết quả sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan đề xuất Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Kế hoạch này cho phù hợp.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình. Hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, ngành và địa phương kịp thời phản ánh về Bộ Công an để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.